

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ PHÚC CHU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/QĐ-UBND

Phúc Chu, ngày 06 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC CHU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;
Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06/11/2005 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;
Căn cứ Nghị định số 130/2015/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Quyết định số:7688/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Định Hóa. Về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 huyện Định Hóa;
Căn cứ Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Phúc Chu về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã năm 2022;
Xét đề nghị của Ban Tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, chi tiết cụ thể như sau:

1. Tổng thu: **5.523.526.111 đồng/4.448.000.000đồng** đạt 124% Bao gồm cả tiền kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang (Bằng chữ: Năm tỷ năm trăm hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn một trăm mười một đồng./.).

Trong đó:

Thu trong cân đối ngân sách xã: 95.084.390 đồng.

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 5.193.428.279 đồng.

Thu quản lý qua ngân sách: 129.000.000 đồng

Thu kết dư ngân sách: 106.013.442 đồng

2. Tổng chi ngân sách: **5.385.385.024 đồng /4.448.000.000 đồng** đạt 121%
(*Bằng chữ: Năm tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn không trăm hai mươi tư đồng./.*)

(*Theo các biểu chi tiết đính kèm*)

Điều 2. Ban Tài chính xã chủ trì phối hợp với các ban ngành có liên quan, hướng dẫn các ban ngành tổ chức thực hiện.

Điều 3. Các ông, bà văn phòng HĐND&UBND xã, các ban ngành thụ hưởng ngân sách xã và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và P.Chủ tịch UBND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nông Hồng Nhậm

Phúc Chu, ngày 06 tháng 02 năm 2023

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH
Tình hình tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 7688/QĐ - UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Định Hóa về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Định Hóa năm 2022,

Căn cứ Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Phúc Chu về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã năm 2022,

Công khai thuyết minh tình hình tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2022 như sau:

1. Tổng thu: **5.523.526.111 đồng/4.448.000.000 đồng** đạt 124% Bao gồm cả tiền kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang (*Bằng chữ: Năm tỷ năm trăm hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn một trăm mười một đồng./.*).

Trong đó:

-Thu trong cân đối ngân sách xã: 95.084.390 đồng.

-Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 5.193.428.279 đồng.

-Thu quản lý qua ngân sách: 129.000.000đồng

-Thu kết dư ngân sách: 106.013.442 đồng

2. Tổng chi ngân sách: **5.385.385.024 đồng /4.448.000.000 đồng** đạt 121% (*Bằng chữ: Năm tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn không trăm hai mươi tư đồng./.*).

Trên đây là bản công khai thuyết minh tình hình thu - chi ngân sách năm 2022 của UBND xã Phúc Chu./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND - MTTQ;

- Lưu,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nông Hồng Nhậm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC CHU**

Số: 06 /TB- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phúc Chu, ngày 06 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, xã Phúc Chu

Kính gửi: - Đảng ủy - HĐND xã Phúc Chu
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Phúc Chu
- Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Phúc Chu

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Phúc Chu về phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã Phúc Chu về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 xã Phúc Chu;

Ủy ban Nhân dân xã Phúc Chu thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, xã Phúc Chu bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử của xã và trên cụm loa truyền thanh của xã. Gồm các mẫu biểu: Biểu số 113/CKTC-NSNN; Biểu số 114/CKTC-NSNN; Biểu số 115/CKTC-NSNN.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 8 giờ ngày 06 tháng 02 năm 2023 đến 17 giờ ngày 06 tháng 05 năm 2023 (90 ngày liên tục).

2. Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm yết và tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, xã Phúc Chu để bà con nhân dân được biết.

Trên đây là Thông báo của UBND xã về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022, xã Phúc Chu. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng ủy - HĐND
- Các tổ chức chính trị - XH
- 9 ông, bà trưởng xóm;
- Lưu VP, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nông Hồng Nhậm

CÂN ĐO NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẦU NĂM	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2022	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	4.448.000.000	5.523.522.111	124%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	14.000.000	151.111.390	1079%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	77.000.000	72.969.000	95%
3	Thu bổ sung	4.357.000.000	5.193.428.279	119%
	- Thu bổ sung cân đối	3.878.400.000	4.341.000.000	112%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	478.600.000	852.428.279	178%
4	Thu chuyển nguồn	-	-	
5	Thu kết dư ngân sách		106.013.442	
II	TỔNG SỐ CHI	4.448.000.000	5.385.385.024	121%
1	Chi đầu tư phát triển	-	539.000.000	
2	Chi thường xuyên	4.369.000.000	4.767.385.024	109%
3	Dự phòng	79.000.000	79.000.000	100%

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẦU NĂM 2022		THỰC HIỆN DỰ TOÁN NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	4.467.000.000	4.448.000.000	5.541.010.611	5.523.526.111	124%	124%
I	Các khoản thu 100%	14 000 000	14 000 000	151 115 390	151 115 390	1079%	1079%
	Phí, lệ phí	10 000 000	10.000.000	19.042.500	19.042.500	190%	190%
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định				-		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định			129.000.000	129.000.000		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	4 000 000	4.000.000			0%	0%
	Các khoản thu khác (Thu theo kết luận thanh tra)			3.072.890	3.072.890		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	96 000 000	77 000 000	90 453 500	72 969 000	94%	95%
1	Các khoản thu phân chia						
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	500 000	500.000			0%	0%
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	3 500 000	3.500.000	3.000.000	3.000.000	86%	86%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
	Thuế GTGT	28 000 000	28.000.000	24.969.000	24.969.000	89%	89%
	Thuế sử dụng đất	50 000 000	45.000.000	50.000.000	45.000.000	100%	100%
	Thuế TNCN	14 000 000		12.484.500		89%	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			106.013.442	106.013.442		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.357.000.000	4.357.000.000	5.193.428.279	5.193.428.279	119%	119%
	- Thu bổ sung cân đối	3.878.400.000	3.878.400.000	4.341.000.000	4.341.000.000	112%	112%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	478.600.000	478.600.000	856.028.279	856.028.279	178%	178%

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐẦU NĂM 2022			TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NĂM 2022			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	4.448.000.000		4.448.000.000	5.385.385.024	539.000.000	4.846.385.024	5		109%
	Trong đó									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	29.548.000		29.548.000	84%		84%
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	25.000.000		25.000.000	16.660.000		16.660.000	67%		67%
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000				0%		0%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.044.360.000		4.044.360.000	4.540.128.024		4.540.128.024	112%		112%
10	Chi cho công tác xã hội	184.640.000		184.640.000	181.049.000		181.049.000	98%		98%
11	Chi ĐTXD tư tiên thu tiền sử dụng đất	45.000.000		45.000.000						
12	Dự phòng ngân sách	79.000.000		79.000.000	79.000.000		79.000.000	100%		100%
13	Chi đầu tư XDCB				539.000.000	539.000.000				